**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN CÔNG NGHỆ 7 HỌC KÌ II NH: 2019-2020**

**BÀI 34: NHÂN GIỐNG VẬT NUÔI**

**I. Chọn phối**

***2. Các phương pháp chọn phối***

- Chọn phối cùng giống là chọn ghép đôi con đực với con cái của cùng giống.

- Chọn phối khác giống là chọn ghép đôi con đực và con cái thuộc giống khác nhau.

Hs tự lấy ví dụ.

**BÀI 37: THỨC ĂN VẬT NUÔI**

**I. Nguồn gốc thức ăn vật nuôi**

***2. Nguồn gốc thức ăn vật nuôi***

Thức ăn vật nuôi có nguồn gốc từ: thực vật, động vật và từ chất khoáng.

**II. Thành phần dinh dưỡng của thức ăn vật nuôi**

Trong thức ăn vật nuôi có nước và chất khô.Phần chất khô của thức ăn có: protein, lipit, gluxit, khoáng, vitamin.

Tùy loại thức ăn mà thành phần và tỉ lệ các chất dinh dưỡng khác nhau.

**BÀI 38: VAI TRÒ CỦA THỨC ĂN ĐỐI VỚI VẬT NUÔI**

**I. Thức ăn được tiêu hóa và hấp thụ như thế nào**?

- Nước và vitamin được cơ thể vật nuôi hấp thụ thẳng qua vách ruột vào máu.

- Protein hấp thụ dạng axit amin.

- Lipit hấp thụ dạng glyxerin và axit béo.

- Gluxit hấp thụ dạng đường đơn.

- Muối khoáng hấp thụ dạng ion khoáng.

**II. Vai trò của các chất dinh dưỡng trong thức ăn đối với vật nuôi**

- Thức ăn cấp năng cấp **năng lượng** cho vật nuôi hoạt động và phát triển.

- Thức ăn cung cấp **các** **chất dinh dưỡng** cho vật nuôi lớn lên và tạo ra sản phẩm chăn nuôi như: thịt, trứng, sữa.

- Thức ăn còn cung cấp chất dinh dưỡng cho vật nuôi tạo ra lông, sừng, móng.

🡪 Cho ăn thức ăn đủ và tốt, vật nuôi sẽ cho nhiều sản phẩm chăn nuôi và chống được bệnh tật.

**BÀI 39: CHẾ BIẾN VÀ DỰ TRỮ THỨC ĂN CHO VẬT NUÔI**

**I. Mục đích của việc chế biến và dự trữ thức ăn**

***1. Chế biến thức ăn***

Tăng mùi vị, tăng tính ngon miệng để vật nuôi thích ăn, ăn được nhiều, dễ tiêu hóa, làm giảm bớt khối lượng, làm giảm độ thô cứng và khử bỏ các chất độc hại.

***2. Dự trữ thức ăn***

Nhằm giữ thức ăn lâu hỏng và để luôn có đủ nguồn thức ăn cho vật nuôi.

**II. Các phương pháp chế biến và dự trữ thức ăn**

***1. Các phương pháp chế biến thức ăn***

- Phương pháp vật lí:

+ Cắt ngắn

+ Nghiền nhỏ

+ Xử lí nhiệt

- Phương pháp hóa học: đường hóa tinh bột, kiềm hóa rơm rạ.

- Phương pháp vi sinh vật: ủ men.

- Phối trộn nhiều loại thức ăn tạo ra thức ăn hỗn hợp

***2. Một số phương pháp dự trữ thức ăn***

Thức ăn vật nuôi được dự trữ bằng phương pháp làm khô hoặc ủ xanh.

**BÀI 40: SẢN XUẤT THỨC ĂN VẬT NUÔI**

**I. Phân loại thức ăn**

Dựa vào thành phần dinh dưỡng của thức ăn người ta chia thức ăn thành 3 loại:

- Thức ăn có hàm lượng prôtêin > 14% thuộc loại thức ăn giàu prôtêin.

- Thức ăn có hàm lượng gluxit > 50% thuộc loại thức ăn giàu gluxit.

- Thức ăn có hàm lượng xơ > 30% thuộc loại thức ăn thô.

**III. Một số phương pháp sản xuất thức ăn giàu gluxit và thức ăn thô xanh**

- Sản xuất thức ăn giàu gluxit bằng cách luân canh, gối vụ để sản xuất ra thêm nhiều lúa, ngô, khoai, sắn.

- Sản xuất thức ăn thô xanh:

+ Tận dụng đất vườn, rừng, bờ mương để trồng nhiều loại cỏ, rau xanh cho vật nuôi.

+ Tận dụng các sản phẩm phụ trong trồng trọt.

**BÀI 44: CHUỒNG NUÔI VÀ VỆ SINH TRONG CHĂN NUÔI**

**I. Chuồng nuôi**

***1. Tầm quan trọng của chuồng nuôi***

- Chuồng nuôi là “ nhà ở” của vật nuôi.

- Chuồng nuôi phù hợp sẽ bảo vệ sức khỏe vật nuôi, góp phần nâng cao năng suất vật nuôi

***2. Tiêu chuẩn chuồng nuôi hợp vệ sinh***

- Nhiệt độ thích hợp.

- Độ ẩm: 60-75%

- Độ thông thoáng tốt.

- Độ chiếu sáng thích hợp.

- Không khí ít khí độc

**II. Vệ sinh phòng bệnh**

***1. Tầm quan trọng của vệ sinh trong chăn nuôi***

- Mục đích: để phòng ngừa bệnh dịch xảy ra, bảo vệ sức khỏe vật nuôi và nâng cao năng suất chăn nuôi.

- Phương châm: “Phòng bệnh hơn chữa bệnh”.

***2. Các biện pháp vệ sinh phòng bệnh trong chăn nuôi***

a) Vệ sinh môi trường sống của vật nuôi:

Đảm bảo các yếu tố:

- Khí hậu, độ ẩm trong chuồng thích hợp.

- Thức ăn, nước uống phải đảm bảo hợp vệ sinh.

b) Vệ sinh thân thể cho vật nuôi:

Tùy loại vật nuôi, tùy mùa mà cho vật nuôi tắm, chải, vận động hợp lí.

**BÀI 45: NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC CÁC LOẠI VẬT NUÔI**

**I. Chăn nuôi vật nuôi non**

**1. Một số đặc điểm của sự phát triển cơ thể vật nuôi non.**

- Sự điều tiết thân nhiệt chưa hoàn chỉnh.

- Chức năng của hệ tiêu hóa chưa hoàn chỉnh.

- Chức năng miễn dịch chưa tốt.

**BÀI 46: PHÒNG, TRỊ BỆNH THÔNG THƯỜNG CHO VẬT NUÔI**

**II. Nguyên nhân sinh ra bệnh** .

- Bao gồm các yếu tố bên trong và bên ngòai.

- Bệnh có 2 loại :

+ Bệnh truyền nhiễm.

+ Bệnh không truyền nhiễm.

**III. Phòng trị bệnh cho vật nuôi**

- Chăm sóc chu đáo từng loại vật nuôi.

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin.

- Cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.

- Vệ sinh môi trường sạch sẽ.

- Báo cho cán bộ thú y đến khám khi có chịu chứng bệnh, dịch bệnh ở vật nuôi.

- Cách li vật nuôi bệnh với vật nuôi khỏe.